

KẾT LUẬN

Về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Ninh Vân, huyện Hoa Lư

Thực hiện Quyết định số 30/QĐ-TTr ngày 26/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Ninh Vân, huyện Hoa Lư, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THCS Ninh Vân từ ngày 11/4/2024. Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 26/4/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS Ninh Vân được thành lập năm 1961, nằm trên địa bàn thôn Thượng, xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Trải qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Phòng GD&ĐT huyện Hoa Lư và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng khang trang, chất lượng giáo dục ngày càng cao. Trường được Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” năm học 2021-2022; Giám đốc Sở GD&ĐT tặng giấy khen năm học 2021-2022, 2022-2023. Trường được Sở GD&ĐT công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (tháng 6/2023); UBND tỉnh Ninh Bình công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (tháng 7/2023). Năm học 2023-2024 (tại thời điểm thanh tra), Trường có 21 lớp với 872 học sinh; tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 43 người (trong đó có 03 giáo viên tăng cường, 01 nhân viên Kế toán biệt phái, 02 nhân viên hợp đồng trường).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã xây dựng kế hoạch, ban hành các quyết định, các văn bản chỉ đạo về chuyên môn, các nội quy, quy chế,... để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục trong nhà trường đúng thẩm quyền, quy định¹. Các văn bản ban hành đảm bảo các yêu cầu cơ bản về nội dung và thể thức, được quản lý, lưu trữ theo quy định. Nhà trường đã thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử qua hệ thống VNPT-iOffice.

Nhà trường xây dựng Kế hoạch phổ biến và giáo dục pháp luật; thành lập Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật; tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức (thông qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp cuối tuần, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; lồng ghép, tích hợp trong môn Giáo dục công dân; sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên, ...; tổ chức dạy giáo dục pháp luật cho học sinh theo hướng dẫn), góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường có các tổ chức, đoàn thể, hội đồng theo quy định của Điều lệ trường học. Tại thời điểm thanh tra, Chi bộ Đảng có 33 đảng viên (trong đó có 31 đảng viên chính thức, 02 đảng viên dự bị), Ban Chi ủy có 05 đồng chí; Công đoàn trường có 37 đoàn viên, Ban Chấp hành có 05 người; Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh có 21 chi đội với 872 đội viên; Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 09 thành viên (theo Quyết định số 1479/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của Chủ tịch UBND

¹ Năm 2022 đã ban hành 268 văn bản; năm 2023 ban hành 310 văn bản; năm 2024, tính đến ngày 10/4/2024 đã ban hành 78 văn bản.



huyện Hoa Lư, kiện toàn tháng 12/2023 theo Quyết định số 2849/QĐ-UBND ngày 14/12/2023), Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng trường (theo Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Hoa Lư), thành phần đảm bảo theo quy định. Hội đồng Thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu năm học. Các tổ chức, đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường có cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định, đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức hoạt động theo quy định của Điều lệ trường học và quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Nhà trường có 02 tổ chuyên môn (Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội) và 01 tổ Văn phòng, có cơ cấu tổ chức đúng quy định tại Điều lệ trường học (năm học 2023-2024, tổ Khoa học tự nhiên có 21 người, tổ Khoa học xã hội có 19 người, tổ Văn phòng có 03 người). Các tổ chuyên môn có tổ trưởng, tổ phó; tổ Văn phòng có tổ trưởng. Các tổ đã xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học và tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định, sinh hoạt đột xuất theo yêu cầu công việc hoặc theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Số học sinh, số lớp: Năm học 2022-2023, có 750 học sinh/18 lớp; năm học 2023-2024, có 872 học sinh/21 lớp. Trong 2 năm học, nhà trường bố trí học sinh của các lớp trong cùng khối tương đối đều (sĩ số lệch nhau không quá 5 học sinh), đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường học (không vượt quá 45 học sinh/lớp).

Cán bộ quản lý: 03 người (Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng) đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng ở mức Tốt; hàng năm đều được đánh giá Hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

Giáo viên, tỉ lệ giáo viên/lớp (không tính giáo viên làm Tổng phụ trách Đội): Năm học 2022-2023, có 34 giáo viên, đạt tỉ lệ 1,83 giáo viên/lớp; năm học 2023-2024, có 37 giáo viên (trong đó có 03 giáo viên tăng cường từ trường khác đến), đạt tỉ lệ 1,71 giáo viên/lớp. 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên (02 giáo viên có trình độ trên chuẩn). Nhà trường cơ bản có đủ chủng loại giáo viên theo môn học.

Nhân viên: Nhà trường có 03 nhân viên (01 Kế toán: biệt phái từ Trường TH Ninh An theo Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 01/9/2023 của Chủ tịch UBND huyện Hoa Lư với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 06/9/2023 đến hết ngày 05/9/2024; 01 Bảo vệ và 01 Lao công: hợp đồng trường).

Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục: Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên). Hình thức công khai: niêm yết tại Văn phòng, bảng tin; thông báo tại cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên và phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh; đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Thời điểm công khai: tháng 6, tháng 9 và khi có thay đổi nội dung có liên quan.

Công tác kiểm tra nội bộ: Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ; xây dựng Kế hoạch kiểm tra, ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ; Báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra nội bộ theo quy định²; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch xây dựng. Năm học 2022-2023, nhà trường đã thực hiện 09

² Quyết định số 238/QĐ-NV ngày 21/10/2022 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học Năm học 2022-2023; Quyết định số 361/QĐ-THCS ngày 13/10/2023 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024. Kế hoạch số 240/KH-BKTNB ngày 21/10/2022 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Ninh Vân về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 364/KH-BKTNB ngày 16/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Ninh Vân về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024. Quyết định số 239/QĐ-BKTNB ngày 22/10/2022 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 365/QĐ-BKTNB ngày 16/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024. Báo cáo số 10/BC-BKTNB ngày 10/01/2023 về sơ kết công tác kiểm tra nội bộ học kì I năm học 2022-2023; Báo cáo số 140/BC-BKTNB ngày 31/5/2023 về tổng kết công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023.

cuộc kiểm tra; năm học 2023-2024 (tính đến thời điểm thanh tra) đã thực hiện 18 cuộc kiểm tra theo kế hoạch. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra công tác quản lý của lãnh đạo nhà trường; hoạt động tổ chuyên môn; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của nhân viên thiết bị, y tế, kế toán,... Hồ sơ các cuộc kiểm tra được lưu trữ theo năm học, khá đầy đủ³.

Nhà trường đã xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế phối hợp, quy chế dân chủ; quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định. Bố trí sử dụng đội ngũ phù hợp với chuyên môn đào tạo, năng lực của cá nhân và tình hình thực tế của đơn vị. Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định; tổ chức thực hiện đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên đúng năng lực, hiệu quả công việc, khen thưởng kịp thời và hồ sơ lưu trữ đầy đủ⁴.

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này cho thấy nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

- Một số văn bản do nhà trường ban hành chưa đảm bảo thể thức, nội dung (một số quyết định, kế hoạch trong công tác kiểm tra nội bộ; quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng; ...).

- Năm học 2023-2024, tỉ lệ giáo viên/lớp thấp (tính cả 03 giáo viên tăng cường mới đạt 1,71); cơ cấu giáo viên môn học chưa đảm bảo (thiếu: 01 giáo viên môn Tin học, 02 giáo viên Công nghệ, 01 giáo viên Thể dục); thiếu nhân viên Văn thư, Y tế, Thư viện, Thiết bị (hiện tại nhà trường chỉ có 01 nhân viên Kế toán biệt phái). Giấy chứng nhận nghiệp vụ về bảo vệ của nhân viên bảo vệ đã hết hiệu lực (hiệu lực từ 2016-2021).

- Có cuộc kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023 chưa đủ quy trình theo hướng dẫn tại Công văn số 1458/SGDDĐT-TTr ngày 12/10/2022 của Sở GDĐT (không có báo cáo kết quả kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kiến nghị sau kiểm tra).

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (GDPT 2018)

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Nhà trường đã tiếp nhận, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục.

Phân công chuyên môn, phân công lao động tương đối hợp lý với đội ngũ thực tế của nhà trường, cân đối số tiết dạy giữa các giáo viên; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giảng dạy đủ số tiết theo quy định.

Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học đủ nội dung theo quy định; kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn và của giáo viên được xây dựng cơ bản đảm bảo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và hướng dẫn của Sở GDĐT; các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2006 và Chương trình GDPT 2018, nội dung giáo dục địa phương và các nội dung lồng ghép, tích hợp được thực hiện đầy đủ theo quy định.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kỳ đảm bảo quy định. Các tổ chuyên môn sinh hoạt ít nhất 01 lần trong 02 tuần và đột xuất theo yêu cầu công việc hoặc khi Hiệu trưởng yêu cầu. Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã tổ chức 16 chuyên đề chuyên môn (trong đó, 13 chuyên đề cấp trường, 01 chuyên đề cấp huyện, 02 chuyên đề

³ Kiểm tra xác xuất hồ sơ một số cuộc kiểm tra của năm học 2022-2023, gồm có: Quyết định kiểm tra, kế hoạch tiến hành kiểm tra, biên bản kiểm tra; hồ sơ một số cuộc kiểm tra của năm học 2023-2024, gồm có: Quyết định kiểm tra, kế hoạch tiến hành kiểm tra, biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra của tổ kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra.

⁴ Năm học 2022-2023: tập thể nhà trường được Giám đốc Sở GDĐT tặng Giấy khen; 04 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 23 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 10 cá nhân được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.

cấp tỉnh); các chuyên đề được thực hiện ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau, ưu tiên những vấn đề mới/khó trong Chương trình GDPT 2018. Giáo viên soạn kế hoạch bài dạy theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH) và Sở GDĐT.

Đa số giáo viên biết vận dụng các phương pháp dạy học tích cực (dạy học theo nhóm, trò chơi, đóng vai,...) và kỹ thuật dạy học hiện đại (sơ đồ tư duy, khăn trải bàn, mảnh ghép, ...) vào giảng dạy; sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại và khai thác có hiệu quả đồ dùng dạy học hiện có (tivi, máy chiếu). Giáo viên đã áp dụng các hình thức khác nhau trong kiểm tra, đánh giá học sinh; việc đánh giá học sinh đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các văn bản có liên quan⁵.

Nhà trường, tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường học, chất lượng tương đối đảm bảo, lưu trữ theo quy định.

Tuy nhiên, còn giáo viên dạy môn không đúng chuyên ngành đào tạo (Âm nhạc, Mỹ thuật,...); một số giáo viên vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực chưa linh hoạt.

2.2. Việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện Chương trình GDPT 2018; thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về chương trình, sách giáo khoa (SGK) GDPT 2018.

Đã tích cực tham mưu về đội ngũ (năm học 2023-2024 được bổ sung 03 giáo viên tăng cường, 01 nhân viên Kế toán biệt phái). Đã cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT huyện Hoa Lư về thực hiện Chương trình GDPT 2018 và các buổi giới thiệu SGK mới của các nhà xuất bản. Bố trí giáo viên giảng dạy đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục thuộc Chương trình GDPT 2018 phù hợp với đội ngũ hiện có.

Đã rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điều chỉnh, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị hiện có; xác định quy mô, nhu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm bổ sung và tích cực tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền⁶. Nhà trường hiện có đủ 01 phòng học/01 lớp; 100% các phòng học, phòng học bộ môn được trang bị máy chiếu/ti vi kết nối mạng Internet, loa máy trợ giảng và hệ thống wifi phục vụ cho hoạt động dạy học.

Tổ chức lựa chọn SGK lớp 8, lớp 9 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT, Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và hướng dẫn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT. Lựa chọn và công khai danh mục SGK lớp 6, lớp 7, lớp 8 đã được lựa chọn đúng quy định; hướng dẫn cha mẹ học sinh mua SGK, đồ dùng học tập cho học sinh, đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK trước khi bắt đầu năm học mới. Hồ sơ lựa chọn SGK được lập và lưu trữ theo quy định.

Hàng năm nhà trường đều tổ chức mua sắm SGK và tài liệu tham khảo theo Chương trình GDPT 2018 bổ sung cho thư viện.

⁵ Công văn số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/09/2015 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/04/2017 của Bộ GDĐT về việc thực hiện một số quy định đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 05/04/2017 của Bộ GDĐT về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới.

⁶ Trong thời kỳ thanh tra, đã tham mưu xây dựng mới 12 phòng học, hoàn thiện việc sửa chữa nâng cấp 24 phòng học cũ; làm mới 01 khu sân chơi cho học sinh; xây mới 100m tường rào phía tây trường; san lấp toàn bộ sân phía sau nhà lớp học phía bắc trường và xây mới khu nhà vệ sinh cho học sinh; mua sắm 100 bộ bàn ghế học sinh loại 2 chỗ ngồi; mua sắm đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp 6, lớp 7.

3. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

3.1. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục

Thư viện được bố trí tại tầng 02 gồm 03 phòng (01 phòng đọc của giáo viên có 25 chỗ ngồi, 01 phòng đọc của học sinh có 45 chỗ ngồi và 01 kho sách) với tổng diện tích 120m². Thư viện được trang bị 01 máy tính nối mạng Internet, 01 máy chiếu; có hệ thống đèn, quạt điện, nội quy thư viện; có tủ, kệ để trưng bày sách, báo, tài liệu; có bàn ghế cho người đọc. Thư viện có đủ SGK cho giáo viên và học sinh mượn, mỗi loại SGK có ít nhất 03 bản lưu tại thư viện. Tổng số sách trong thư viện hiện có 3.827 cuốn (SGK: 1.515 cuốn, sách tham khảo sách: 1.027 cuốn, sách nghiệp vụ: 1.285 cuốn) và danh mục tranh ảnh của các môn.

Nhà trường không có nhân viên thư viện, phân công 01 giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện. Việc quản lý, sử dụng SGK, tài liệu tham khảo đúng quy định; đã xây dựng kế hoạch hoạt động, ban hành nội quy; có hồ sơ, sổ sách theo quy định, cập nhật thường xuyên và được lưu trữ sau mỗi năm học.

Thư viện nhà trường đã tổ chức tuyên truyền, giới thiệu sách; hướng dẫn cán bộ, giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng tài nguyên sách, các loại tài liệu có trong nhà trường để phục vụ học tập và giảng dạy.

Thực hiện kiểm kê tài sản thư viện 01 lần/năm học, làm thủ tục thanh lý các ấn phẩm rách hỏng, nội dung không còn phù hợp theo quy định; xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung sách, tài liệu tham khảo cho thư viện. Hằng năm đều dành kinh phí mua sắm bổ sung sách, tài liệu tham khảo cho thư viện (năm học 2022-2023: 32.514.000 đồng; năm học 2023-2024, tính đến hết tháng 03/2024: 18.301.000 đồng).

3.2. Việc quản lý, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học

100% phòng học, phòng học bộ môn được trang bị ti vi/máy chiếu kết nối mạng Internet, trong đó phòng Tin học được trang bị 21 máy vi tính kết nối mạng Internet cho học sinh thực hành Tin học và tham gia các cuộc thi trên mạng. Nhà trường đã mua sắm thiết bị dạy học lớp 6, lớp 7 theo Chương trình GDPT 2018 với tổng số tiền 566.188.200 đồng.

Nhà trường có 04 phòng bảo quản và chuẩn bị thiết bị của các môn Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và 01 phòng thiết bị dùng chung. Thiết bị được sắp xếp gọn gàng, khoa học trong các kho. Giáo viên sử dụng thường xuyên thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khá hiệu quả. Trong năm học 2023-2024, để khắc phục tình trạng chưa có thiết bị lớp 8 nhà trường đã chỉ đạo giáo viên sử dụng các thiết bị hiện có hoặc sử dụng các kênh hình, khai thác thư viện số hướng dẫn học sinh học tập.

Hằng tháng, Ban Giám hiệu kiểm tra công tác sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên. Hằng năm nhà trường thực hiện kiểm kê thiết bị, đồ dùng dạy học và làm thủ tục thanh lý những thiết bị, đồ dùng dạy học bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng theo quy định.

Hồ sơ quản lý, sử dụng thiết bị đầy đủ, lưu trữ theo quy định (gồm: kế hoạch hoạt động công tác thiết bị, kế hoạch mua sắm thiết bị được xây dựng vào đầu năm học; báo cáo hoạt động công tác thiết bị; sổ thiết bị giáo dục; sổ theo dõi mượn, trả thiết bị; biên bản kiểm kê thiết bị, đồ dùng dạy học hằng năm; biên bản thanh lý thiết bị hư hỏng; hóa đơn, chứng từ mua sắm thiết bị hằng năm).

Tuy nhiên, nhà trường chưa có nhân viên chuyên trách về công tác thư viện, thiết bị; chưa tổ chức được những hoạt động mang tính quy mô lớn tuyên truyền, giới thiệu sách để đưa thư viện gần gũi với học sinh hơn, khơi gợi hứng thú đọc sách cho các em; số đầu sách tham khảo theo Chương trình GDPT 2018 chưa nhiều. Nhà trường chưa mua được thiết bị dạy học lớp 8; thiết bị dạy học lớp 9 đã cũ, hiệu quả sử dụng không cao.

4. Thực hiện quy chế tuyển sinh; việc quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

4.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh

Các năm học, căn cứ quy chế tuyển sinh, hướng dẫn của Sở GDĐT, chỉ đạo của UBND huyện Hoa Lư, kế hoạch tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và hướng dẫn thi tuyển sinh lớp 10 THPT của Phòng GDĐT huyện Hoa Lư đã được UBND huyện phê duyệt⁷, biên bản bàn giao học sinh hoàn thành chương trình tiểu học giữa trường THCS và trường TH, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh các năm học chi tiết, cụ thể⁸; thông báo kế hoạch tuyển sinh của nhà trường tới học sinh, cha mẹ học sinh trên địa bàn xã Ninh Vân; thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6 theo năm học⁹; phân công nhiệm vụ cho các thành viên, thực hiện thu nhận hồ sơ dự tuyển, kiểm tra hồ sơ, xét tuyển và lập biên bản làm việc theo quy định¹⁰; báo cáo, trình Phòng GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh¹¹; thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường huy động tốt học sinh hoàn thành chương trình tiểu học cư trú trên địa bàn xã vào học lớp 6. Năm học 2022-2023: tuyển được 205 học sinh/5 lớp; năm học 2023-2024: tuyển được 285 học sinh/7 lớp.

Nhà trường có sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến. Trong thời kỳ thanh tra, có 15 học sinh chuyển đi (năm học 2022-2023: 06; năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra: 09); 15 học sinh chuyển đến (năm học 2022-2023: 14; năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra: 05). Kiểm tra hồ sơ chuyển đi, chuyển đến của 04 học sinh, 04/04 học sinh có hồ sơ lưu trữ theo quy định¹².

4.2. Công tác quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

Hiệu trưởng phân công 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS cho học sinh đã tốt nghiệp. Khi nhận được bằng tốt nghiệp THCS và sổ cấp bằng tốt nghiệp THCS từ Phòng GDĐT huyện Hoa Lư, nhà trường thông báo cho học sinh đến nhận. Người nhận bằng ký nhận vào sổ cấp bằng tốt nghiệp. Địa điểm bảo quản hồ sơ và phát bằng tốt nghiệp THCS được bố trí tại phòng Phó Hiệu trưởng phụ trách (tầng 1 khu hành chính quản trị).

⁷ Công văn số 568/SGDĐT-QLCL ngày 29/4/2022 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2022-2023; Công văn số 606/SGDĐT-QLCL ngày 28/4/2023 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Công văn số 653/UBND-GD&ĐT ngày 10/5/2022 của UBND huyện Hoa Lư v/v chỉ đạo thực hiện tuyển sinh lớp 1, lớp 6, xét tốt nghiệp THCS, bổ túc THCS, thi tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2022; Công văn số 734/UBND-GD&ĐT ngày 08/5/2023 của UBND huyện Hoa Lư v/v chỉ đạo thực hiện xét công nhận tốt nghiệp THCS, bổ túc THCS, thi tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh lớp 10 THPT, tuyển sinh lớp 1, lớp 6, năm 2023; Kế hoạch số 18/KH-PGD&ĐT ngày 12/5/2022 của Phòng GDĐT huyện Hoa Lư v/v tổ chức tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và hướng dẫn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2022-2023; Kế hoạch số 55/KH-PGD&ĐT ngày 10/5/2023 của Phòng GDĐT huyện Hoa Lư v/v tổ chức tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và hướng dẫn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023-2024.

⁸ Kế hoạch số 110/KH-THCSNV ngày 30/5/2022 v/v tuyển sinh vào lớp 6 Trường THCS Ninh Vân năm học 2022-2023; Kế hoạch số 128/KH-THCSNV ngày 22/5/2023 v/v tuyển sinh vào lớp 6 Trường THCS Ninh Vân năm học 2023-2024.

⁹ Quyết định số 111/QĐ-THCS ngày 01/6/2022 v/v thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023, gồm 09 thành viên, Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng, PHT là Phó Chủ tịch Hội đồng, 01 Thư ký và 06 ủy viên là giáo viên, nhân viên nhà trường; Quyết định số 129/QĐ-THCS ngày 22/5/2023 v/v thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024, gồm 10 thành viên, Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng, PHT là Phó Chủ tịch Hội đồng, 01 Thư ký và 07 ủy viên là giáo viên, nhân viên nhà trường.

¹⁰ Biên bản tuyển sinh năm học 2022-2023 lập ngày 20/6/2022; Biên bản tuyển sinh năm học 2023-2024 lập ngày 20/6/2023.

¹¹ Tờ trình số 132/TTr-THCS ngày 20/6/2022 gửi Phòng GDĐT huyện Hoa Lư v/v công nhận kết quả tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023; Tờ trình số 160/TTr-THCS ngày 21/6/2023 gửi Phòng GDĐT huyện Hoa Lư v/v xét duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024.

¹² Học sinh Đỗ Minh Tâm, SN 05/4/2009, chuyển đến ngày 07/11/2023 từ Trường THCS Ninh An, Hoa Lư, có đơn xin chuyển trường có xác nhận đồng ý của Hiệu trưởng trường nơi đi và đến, có giấy giới thiệu chuyển trường của trường nơi đi; học sinh Dương Thị Mai Hương, SN 22/4/2010, chuyển đến ngày 23/5/2023 từ Trường THCS Trương Hán Siêu (thành phố Ninh Bình) có đơn xin chuyển trường có xác nhận đồng ý của Hiệu trưởng trường nơi đi và đến, có giấy giới thiệu chuyển trường của phòng GDĐT nơi đi và nơi đến. Học sinh Nguyễn Ngọc Hải Anh, SN 03/12/2011, chuyển đi ngày 24/10/2022; học sinh Nguyễn Quang Trung, SN 27/11/2011, chuyển đi ngày 04/01/2024; có đơn xin chuyển đi, có xác nhận đồng ý của Hiệu trưởng trường nơi đi, nơi đến.

Tính đến thời điểm thanh tra: Năm 2022 được cấp 168 bằng, đã phát 166 bằng (nhận hộ: 08 bằng), còn 02 bằng; năm 2023 được cấp 158 bằng, đã phát 152 bằng (nhận hộ: 08 bằng), còn 06 bằng.

Tuy nhiên, người nhận bằng chưa ký nhận vào sổ đăng bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS, THPT, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; còn trường hợp nhận hộ bằng tốt nghiệp THCS chưa có giấy ủy quyền theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS¹³.

5. Công tác xã hội hóa giáo dục; quản lý dạy thêm, học thêm

5.1. Công tác xã hội hóa giáo dục

Nhà trường tích cực tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và nhân dân xã Ninh Vân về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục, kết quả giáo dục và công tác xã hội hóa giáo dục đã đạt được của nhà trường trong các năm học; đã tham mưu với Đảng ủy, UBND xã, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ở địa phương để huy động các nguồn lực xây dựng nhà trường, môi trường giáo dục và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục.

Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc quản lý, giáo dục học sinh, đặc biệt là trong các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm cho học sinh, chú trọng việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

Nhà trường đã được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự ủng hộ của các tổ chức, đoàn thể, cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được nâng cấp, cải tạo; chất lượng giáo dục của nhà trường các năm gần đây có những bước phát triển nhất định.

5.2. Công tác dạy thêm, học thêm

Nhà trường đã phổ biến, quán triệt các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh¹⁴; xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm trong nhà trường vào đầu năm học¹⁵ và phổ biến kế hoạch dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh trong nhà trường. Giáo viên có nguyện vọng tham gia dạy thêm trong trường viết đơn đăng ký dạy thêm¹⁶, học sinh có nhu cầu học thêm trong trường viết đơn xin học thêm có xác nhận của cha mẹ học sinh.

Chỉ đạo giáo viên, các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng nội dung, chương trình dạy thêm cụ thể của từng môn học, được Lãnh đạo nhà trường phê duyệt. Nhà trường tổ chức các lớp học thêm¹⁷, phân công giáo viên giảng dạy, xây dựng thời khóa biểu, bố trí điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường tổ chức cho học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9 học thêm theo nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh vào buổi chiều thứ Ba, Năm, Bảy; 03 buổi/tuần, 03 tiết/buổi (04 tiết/buổi đối với lớp 9 khi ôn thi vào lớp 10); dạy 04 môn (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên) đối với khối 6, 7, 8; dạy các môn Ngữ văn,

¹³Kiểm tra xác suất 2 trường hợp nhận hộ: Hoàng Thị Quỳnh Hương, SN 11/7/2007, tốt nghiệp năm 2022; Nguyễn Hoàng Đạt, SN 16/10/2008, tốt nghiệp năm 2023: không có giấy ủy quyền.

¹⁴ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT; Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về bãi bỏ 1 số nội dung của quy định quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh v/v quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; ...

¹⁵ Kế hoạch số 219a/KH-THCS ngày 05/10/2022; Kế hoạch số 325/KH-THCS ngày 19/9/2023.

¹⁶ Năm học 2022-2023 có 33 giáo viên và năm học 2023-2024 có 32 giáo viên đăng ký tham gia dạy thêm có trình độ đào tạo đạt chuẩn (Đại học).

¹⁷ Năm học 2022-2023 gồm 18 lớp; năm học 2023-2024 gồm 21 lớp.

Toán, tiếng Anh và các môn thi vào lớp 10 THPT đối với khối lớp 9. Nội dung dạy thêm: Ôn tập củng cố, nâng cao, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh.

Phân công 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác dạy thêm, học thêm; thực hiện quản lý, theo dõi việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Giáo viên lên lớp theo thời khóa biểu, có giáo án được ký duyệt; Sổ ghi đầu bài dạy thêm, học thêm các tuần được Lãnh đạo nhà trường ký, đóng dấu; học sinh đi học đảm bảo chuyên cần.

Thực hiện thu, chi tiền dạy thêm, học thêm theo quy định, hướng dẫn; mức thu được thỏa thuận với cha mẹ học sinh vào đầu năm học và không vượt mức tối đa theo quy định tại Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh¹⁸.

Có đầy đủ hồ sơ quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường (kế hoạch, thống kê số lớp, số học sinh học thêm và số giáo viên tham gia dạy thêm; sổ ghi đầu bài, thời khóa biểu; đơn xin học thêm của học sinh, đơn xin đăng ký dạy thêm của giáo viên; báo cáo công tác dạy thêm, học thêm,...).

Tuy nhiên, hồ sơ tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường năm học 2022-2023 có giờ dạy ghi lịch thông tin giữa sổ ghi đầu bài và thời khóa biểu.

6. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

6.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Trường có khuôn viên riêng biệt với tổng diện tích 21.007,3m², bình quân 24,1m²/học sinh. Trường có các hạng mục cơ sở vật chất cơ bản theo quy định:

- Khối phòng hành chính quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 Văn phòng (các phòng có máy móc thiết bị văn phòng); 01 phòng Công đoàn; khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên (bố trí theo tầng; có phòng vệ sinh nam, nữ riêng); khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên có mái che.

- Khối phòng học tập gồm: 21 phòng học/21 lớp, được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế giáo viên, bảng từ 03 ngăn, hệ thống đèn, quạt, ti vi thông minh. Có 08 phòng học bộ môn (02 phòng Khoa học tự nhiên, 01 phòng Khoa học xã hội, 01 phòng Tin học, 01 phòng Tiếng Anh, 01 phòng Công nghệ, 02 phòng Nghệ thuật) và 01 phòng đa chức năng, có đủ trang thiết bị dạy học. Phòng Tin học có 21 máy tính được kết nối mạng Internet.

- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: 03 phòng thư viện; 05 phòng thiết bị giáo dục; 01 phòng tư vấn tâm lý học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật; 01 phòng Đoàn, Đội; 01 phòng Truyền thống.

- Khối phụ trợ gồm: 01 phòng họp; 02 phòng tổ chuyên môn; 01 phòng Y tế (có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu); 01 phòng kho; 02 khu để xe học sinh; 02 khu vệ sinh học sinh (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt).

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: 02 khu sân chơi có cây hoa, cây bóng mát; 01 sân thể dục thể thao được trang bị các thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao của các môn bóng chuyền, bóng rổ, hồ nhảy xa, nhảy cao, đường chạy.

- Hạ tầng kỹ thuật: hệ thống cấp nước sạch đảm bảo quy định; hệ thống cấp điện an toàn, đủ công suất đáp ứng nhu cầu sử dụng cho các hoạt động của nhà trường; có hệ thống kết nối mạng Internet; rác thải được thu gom và xử lý theo quy định.

Tuy nhiên, còn một số hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo: tường rào bao quanh trường xuống cấp, chưa đảm bảo an toàn (xây mới được 100m); hệ thống thoát nước chưa

¹⁸ Mức thu 6.000đ/1tiết/hs (3 tiết/buổi); đối với lớp 9 khi ôn thi vào lớp 10 THPT mức thu 7.000đ/1tiết/hs (4tiết/buổi)

đảm bảo; 01 khu sân chơi đã xuống cấp; cổng trường nhỏ, khuất sâu và có hướng đi vào từ phía sau trường không thuận tiện cho việc quản lý học sinh; một số phòng bộ môn còn thiếu trang thiết bị đặc thù; trang thiết bị phục vụ thư viện chưa đầy đủ; số lượng máy tính, máy in của nhà trường chưa đáp ứng đủ nhu cầu học tập và làm việc.

6.2. Chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Trường được Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình kiểm tra, đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 năm 2023; UBND tỉnh Ninh Bình công nhận trường Trung học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 06/7/2023. Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng theo các tiêu chuẩn quy định¹⁹, có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện²⁰; tham mưu các cấp có thẩm quyền bổ sung giáo viên, nhân viên và cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất (năm 2023 nhà trường tiếp tục tham mưu với các cấp chính quyền địa phương xây dựng hoàn thiện khu nhà vệ sinh học sinh; năm 2024 nhà trường đã được Chủ tịch UBND huyện Hoa Lư ra quyết định phê duyệt dự án cải tạo, sửa chữa sân và hệ thống rãnh thoát nước).

7. Thực hiện các khoản thu (ngoài ngân sách và học phí); việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

7.1. Thực hiện các khoản thu (ngoài ngân sách và học phí)

Nhà trường căn cứ Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Hướng dẫn số 1248/SGDĐT-KHTC ngày 09/9/2022 về thực hiện các khoản thu, chi trong trường học; Hướng dẫn số 1631/SGDĐT-KHTC ngày 27/10/2023 của Sở GDĐT và một số văn bản khác có liên quan, đã ban hành các văn bản đề triển khai, thực hiện các khoản thu, mức thu, số tháng thu đảm bảo quy định, quy trình²¹:

Các khoản thu (ngoài ngân sách và học phí), mức thu năm học 2022-2023: Bảo hiểm y tế học sinh (402.300đ/học sinh/năm); bảo vệ (150.000đ/học sinh/năm học); quỹ đội (20.000đ/học sinh/năm học); tiền điện (5.000đ/học sinh/tháng); tiền gửi xe (10.000đ/tháng/phương tiện); tiền nước uống (11.000đ/học sinh/tháng); tiền vệ sinh (10.000đ/học sinh/tháng).

Các khoản thu (ngoài ngân sách và học phí), mức thu năm học 2023-2024: Bảo hiểm y tế học sinh (402.300đ/ học sinh/năm); bảo vệ (150.000đ/học sinh/năm học); quỹ đội (20.000đ/học sinh/năm học); tiền điện (5.000đ/học sinh/tháng); tiền gửi xe (10.000đ/tháng/phương tiện); tiền nước uống (11.000đ/học sinh/tháng); tiền vệ sinh (10.000đ/học sinh/tháng); số liên lạc điện tử (60.000đ/học sinh/năm học).

¹⁹ Năm 2022-2023: Kế hoạch 194/KH-THCS ngày 14/9/2022; năm học 2023-2024: Kế hoạch số 290/KH-THCS ngày 25/8/2023.

²⁰ Năm 2022-2023: Báo cáo số 142/BC-THCS ngày 27/7/2023; năm 2023-2024: Báo cáo số 77/BC-THCS ngày 05/4/2024.

²¹ Năm học 2022-2023: Lập dự toán thu chi các khoản thu dịch vụ khác năm học 2022-2023 và ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2022-2023; Kế hoạch số 217a/KH-THCS ngày 26/9/2022 thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023; Biên bản thống nhất tại hội nghị CMHS trường hợp ngày 24/9/2022 và hội nghị CMHS của 18 lớp học ngày 25/09/2023; biên bản thống nhất các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2022-2023 giữa BGH trường THCS Ninh Vân và thường trực BDDCMHS ngày 26/9/2022; Quyết định số 217b/QĐ-THCS ngày 26/09/2022 về việc công bố công khai kế hoạch thu chi các khoản trong nhà trường năm học 2022-2023.

Năm học 2023-2024: Lập dự toán thu chi các khoản thu dịch vụ khác năm học 2023-2024, ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2023-2024; Kế hoạch số 308/KH-THCS ngày 11/9/2023 thực hiện các khoản thu năm học 2023-2024. Nội dung thống nhất tại hội nghị CMHS trường hợp ngày 9/9/2023 và hội nghị CMHS của 21 lớp học ngày 10/09/2023; biên bản thống nhất các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2023-2024 giữa BGH trường THCS Ninh Vân và thường trực BDDCMHS ngày 11/9/2023; Quyết định số 309/QĐ-THCS ngày 11/9/2023 về việc công bố công khai kế hoạch thu chi các khoản trong nhà trường năm học 2023-2024.

Khoản thu, mức thu thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và văn bản các cấp; có hồ sơ lưu trữ đầy đủ theo quy định.

Tuy nhiên, các khoản tiền thu trên chưa thực hiện thu theo hình thức thanh toán không dùng tiền mặt theo Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 của Sở GDĐT về hướng dẫn thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt (trừ tiền Bảo hiểm y tế năm học 2023-2024).

7.2. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

Vào đầu năm học, nhà trường phổ biến các văn bản quy định về các chế độ, chính sách đối với người học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, cha mẹ học sinh trong trường; hướng dẫn học sinh thuộc diện được hưởng chế độ, chính sách chuẩn bị và nộp các loại hồ sơ theo quy định. Sau khi nhận được hồ sơ, Hiệu trưởng tổ chức họp xét duyệt hồ sơ và lập danh sách học sinh được hưởng các loại chế độ, chính sách gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đề nghị cấp bù kinh phí.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thực hiện miễn học phí, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Cụ thể:

- Năm học 2022-2023: có 28 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, bệnh binh, con hộ nghèo được miễn học phí với số tiền 7.068.000 đồng; 32 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ cận nghèo và 4 lượt học sinh thuộc diện con của người bị tai nạn lao động được giảm học phí (50%) với số tiền 4.446.000 đồng; có 26 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 17.250.000 đồng.

- Năm học 2023-2024 (học kỳ I): có 11 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo được miễn học phí với số tiền 2.508.000 đồng; 10 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ cận nghèo được giảm học phí (50%) với số tiền 1.140.000 đồng; có 11 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 6.600.000 đồng.

Hồ sơ về việc thực hiện chế độ chính sách của học sinh được nhà trường lưu trữ gồm: danh sách đề nghị cấp bù miễn, giảm học phí; danh sách đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập; danh sách chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập có ký nhận đầy đủ; hồ sơ đề nghị hưởng chế độ, chính sách của học sinh (đơn, giấy xác nhận hộ nghèo, cận nghèo, giấy xác nhận con bệnh binh, giấy xác nhận con người tai nạn lao động).

8. Hoạt động giáo dục và kết quả hoạt động giáo dục

8.1. Giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, kỹ năng sống

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường luôn chú trọng giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, rèn kỹ năng sống cho học sinh:

- Đầu các năm học, nhà trường tổ chức tuần lễ sinh hoạt tập thể cho học sinh, đặc biệt là học sinh lớp 6, giúp các em làm quen với cơ sở vật chất của nhà trường, nắm được các nội quy, quy định của nhà trường; hướng dẫn học sinh cách học và ghi chép bài khi học tại trường và ở nhà.

- Tổ chức dạy học nghiêm túc các môn Giáo dục công dân, Thể dục/Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo quy định của chương trình GDPT.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường

học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt²².

- Liên đội xây dựng và tổ chức các phong trào thi đua theo tuần, tháng, chủ đề và các ngày lễ lớn (khai giảng, 20/11, 22/12, 26/3,...); phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ở địa phương, ngành Công an để tổ chức tuyên truyền về phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng chống ma túy, an toàn giao thông, kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn; quy định về sử dụng các loại pháo, đèn trời nhằm xây dựng nhà trường không bạo lực học đường, duy trì môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc. Tổ chức nhiều hoạt động nhằm giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh như: tổ chức các chuyên đề ngoại khóa: “Sức khỏe sinh sản vị thành niên”, “Tình bạn, tình yêu tuổi học trò”; các hội thi đồng diễn thể dục, trang trí lớp, văn nghệ, thể thao, cắm hoa và thi các trò chơi dân gian.

Kết quả xếp loại về rèn luyện/phẩm chất:

- Năm học 2022-2023: Lớp 6, 7 (Chương trình GDPT 2018), loại Tốt 92,27%, Khá 6,67%, Đạt 1,06%, không có học sinh Chưa đạt; lớp 8, 9 (Chương trình VNEN), loại Tốt 95,47%, Đạt 4,27%, Cần cố gắng 0,26%.

- Học kỳ I năm học 2023-2024: Lớp 6, 7, 8 (Chương trình GDPT 2018), loại Tốt 86,49%, Khá 10,47%, Đạt 2,89%, Chưa đạt 0,15%; lớp 9 (Chương trình VNEN), loại Tốt 83,6%, Đạt 15,4%, Cần cố gắng 1,0%.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường không có học sinh vi phạm đến mức bị kỷ luật.

8.2. Giáo dục văn hóa

Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình các môn học và các hoạt động giáo dục quy định trong chương trình GDPT; thực hiện dạy học theo đúng kế hoạch giáo dục đã xây dựng đầu năm học, đảm bảo đủ nội dung.

Chỉ đạo cán bộ, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá; tổ chức hội giảng, dự giờ thăm lớp, thực hiện các chuyên đề chuyên môn thực chất, hiệu quả; sử dụng thiết bị dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, khai thác nguồn học liệu phù hợp với đặc trưng từng bộ môn; tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu từ lớp 6 đến lớp 9; dạy học phân hóa đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn và đại trà; tổ chức các cuộc thi, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp hiệu quả, thiết thực.

Chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi, kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và thi thể dục thể thao ổn định và có bước phát triển. Cụ thể:

- Chất lượng giáo dục đại trà:

+ Năm học 2022-2023: Lớp 6, 7 (Chương trình GDPT 2018), loại Tốt 26,67%, Khá 35,73%, Đạt 36,8%, Chưa đạt 0,8%; lớp 8, 9 (Chương trình VNEN), loại Tốt 26,67%, Đạt 72,8%, Cần cố gắng 0,53%.

+ Học kỳ I năm học 2023-2024: Lớp 6, 7, 8 (Chương trình GDPT 2018), loại Tốt 22%, Khá 30,5%, Đạt 43,86%, Chưa đạt 3,64%; lớp 9 (Chương trình VNEN), loại Tốt 18,7%, Đạt 63,1%, Cần cố gắng 18,2%.

- Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa: Năm học 2022 - 2023, đạt 49 giải cấp huyện (01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 14 giải Ba, 32 giải Khuyến khích), 06 giải cấp

²² Nhà trường thành lập “Câu lạc bộ Phổ biến kiến thức pháp luật” tại Quyết định số 191/QĐ-THCS, ngày 14/9/2022 và Quyết định số 334/QĐ-THCS, ngày 25/9/2022; Tổ tư vấn tâm lý học đường và công tác xã hội: Năm học 2022-2023 gồm 09 thành viên theo Quyết định số 187/QĐ-THCS, ngày 08/9/2022, năm học 2023-2024 gồm 09 thành viên Quyết định số 316/QĐ-THCS, ngày 06/9/2023.

tỉnh (02 giải Nhì, 03 giải Ba, 01 giải Khuyến khích); năm học 2023 - 2024 (tính đến thời điểm thanh tra), đạt 46 giải cấp huyện (02 giải Nhất, 08 giải Nhì, 13 giải Ba, 23 giải Khuyến khích), 04 giải cấp tỉnh (01 giải Nhất, 01 giải Ba, 02 giải Khuyến khích).

- Kết quả thi thể dục thể thao: Năm học 2022-2023, đạt 02 giải Ba cấp huyện, 01 giải Ba cấp tỉnh; năm học 2023-2024 (tính đến thời điểm thanh tra) đạt 31 giải cấp huyện (06 giải Nhất, 06 giải Nhì, 19 giải Ba), 02 giải Ba cấp tỉnh.

- Kết quả tham gia các cuộc thi khác:

+ Năm học 2022-2023, có 01 sản phẩm đạt giải Khuyến khích Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh; 05 học sinh đạt giải Ba Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện; 01 học sinh đạt giải Ba Cuộc thi Tin học trẻ cấp huyện.

+ Kết quả các sân chơi Violympic Toán, Vật lý năm học 2022-2023: có tổng số 65 lượt học sinh đạt giải (trong đó cấp quốc gia có 03 huy chương Vàng, 01 huy chương Bạc, 03 huy chương Đồng và 01 giải Khuyến khích).

- Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS: Năm học 2022 - 2023 có 158/160 học sinh được công nhận tốt nghiệp, đạt tỉ lệ 98,75% (loại Giỏi 29,4%, Khá 38,75%, Trung bình 30,6%).

- Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024: Có 112/140 học sinh dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT đạt 80%, điểm trung bình các môn thi 6,081; xếp thứ 6 các trường THCS trong huyện.

8.3. Việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh

Nhà trường triển khai, chỉ đạo thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh theo Kế hoạch của Sở GDĐT:

- Thành lập câu lạc bộ Tiếng Anh (tháng 9/2022) gồm 40 thành viên, sinh hoạt 01 lần/tháng theo các chủ điểm học trên lớp; lập tài khoản facebook mang tên Trường THCS Ninh Vân (thời gian tạo: 2018), số bài đã đăng: 304, số bài chia sẻ lên trang facebook “EnglishNinhBinhDOET” của Sở GDĐT: 22; lập tài khoản Youtube (<https://www.youtube.com/@tienganhthcsninhvan420>) năm 2022, đăng từ 01-02 video mỗi tháng. Chỉ đạo, triển khai việc lập tài khoản tự luyện Tiếng Anh trực tuyến cho học sinh toàn trường trên trang web: ioe.vn. Khuyến khích, động viên, hướng dẫn học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ tiếng Anh trên Internet nhằm tạo môi trường sử dụng ngoại ngữ, động lực học tập cho học sinh, đồng thời phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu ngoại ngữ. Bổ sung các biển hiệu song ngữ Việt - Anh tại sân trường, hàng cây, phòng học. Tổ chức lớp học Tiếng Anh cho giáo viên toàn trường (giáo viên Tiếng Anh nhà trường giảng dạy) đảm bảo đa số giáo viên trong nhà trường biết giao tiếp các câu Tiếng Anh đơn giản, thông thường.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh đảm bảo đủ thời lượng theo yêu cầu của chương trình; tập trung nâng cao kỹ năng nghe, nói nhằm giúp học sinh phát triển năng lực sử dụng Tiếng Anh trong học tập và giao tiếp. Thực hiện đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá: Bài kiểm tra định kỳ có cấu trúc đầy đủ các nội dung: ma trận, đặc tả, đề, đáp án đảm bảo tỷ lệ điểm các phần: kỹ năng nghe (20%), kỹ năng đọc (20%), kỹ năng viết (20%), kỹ năng nói (20%), kiến thức ngôn ngữ (20%); đa dạng các hình thức kiểm tra thường xuyên như: viết, hỏi-đáp, thực hành, thuyết trình, sản phẩm học tập.

Trong thời kỳ thanh tra, số lượng, chất lượng giải học sinh giỏi môn Tiếng Anh cấp huyện có chuyển biến tích cực (năm học 2022-2023: đạt 01 giải Ba, 08 giải Khuyến khích; năm học 2023-2024: đạt 04 giải Ba, 06 giải Khuyến khích).

III. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có đủ cơ cấu tổ chức theo Điều lệ trường học, hoạt động theo quy định; giáo viên có đủ chủng loại; 100% cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ; bố trí học sinh các lớp đúng quy định tại Điều lệ trường học.

Ban hành các văn bản quản lý nội bộ đúng thẩm quyền; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục đúng quy định; xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế phối hợp; quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định; thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch đã xây dựng; tổ chức công tác dạy thêm, học thêm theo quy định, hướng dẫn, đúng nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh; thực hiện đảm bảo chế độ chính sách đối với học sinh; quản lý, sử dụng SGK, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định.

Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học đủ nội dung, kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn. Các môn học, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục địa phương và nội dung lồng ghép, tích hợp được thực hiện đầy đủ. Chỉ đạo, thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kỳ đúng quy định; thực hiện chuyên đề ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau. Giáo viên soạn kế hoạch bài dạy đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; đa số giáo viên biết vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại. Việc kiểm tra, đánh giá học sinh được thực hiện theo quy định. Hồ sơ chuyên môn của nhà trường, tổ nhóm chuyên môn và giáo viên được lập và lưu trữ đầy đủ.

Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đúng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; tích cực tham mưu về cơ sở vật chất; cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện chương trình, sử dụng SGK mới. Tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 8, 9 theo quy định, hướng dẫn; công khai danh mục SGK lớp 6, 7, 8 đã được lựa chọn; hướng dẫn cha mẹ học sinh mua SGK trước khi bắt đầu năm học mới; hằng năm đều bổ sung sách, tài liệu tham khảo theo Chương trình GDPT 2018 cho thư viện. Nhà trường đã mua sắm thiết bị dạy học lớp 6, 7.

Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động giáo dục theo quy định. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường có chiều hướng nâng lên. Đã triển khai, thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh theo Kế hoạch của Sở GDĐT, tạo được môi trường sử dụng Tiếng Anh cho học sinh.

Đã tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để được đầu tư kinh phí tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường; làm tốt công tác tuyên truyền xã hội hoá giáo dục và huy động được các nguồn lực tham gia xây dựng nhà trường. Khối phòng hành chính quản trị, khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập đầy đủ, đáp ứng khá tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Các phòng học, phòng học bộ môn được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại (máy chiếu/ti vi thông minh kết nối mạng Internet) đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số văn bản do nhà trường ban hành chưa đảm bảo thể thức, nội dung; có cuộc kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023 chưa đủ quy trình theo hướng dẫn; hồ sơ quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS có nội dung chưa đảm bảo (người nhận bằng chưa ký nhận vào sổ đăng bộ, còn trường hợp nhận hộ bằng chưa có giấy ủy quyền); hồ sơ tổ chức, quản lý dạy

thêm, học thêm trong nhà trường năm học 2022-2023 có giờ dạy giáo viên ghi lịch thông tin giữa sổ ghi đầu bài và thời khoá biểu; một số khoản thu chưa thực hiện được công tác thu theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Còn giáo viên dạy môn không đúng chuyên ngành đào tạo; một số giáo viên vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực chưa linh hoạt.

Năm học 2023-2024, tỉ lệ giáo viên/lớp thấp (tính cả 03 giáo viên tăng cường mới đạt 1,71 giáo viên/lớp); cơ cấu giáo viên môn học chưa đảm bảo; thiếu nhân viên Văn thư, Y tế, Thư viện, Thiết bị (hiện tại nhà trường chỉ có 01 nhân viên Kế toán biệt phái trong thời hạn 12 tháng). Giấy chứng nhận nghiệp vụ về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp của nhân viên Bảo vệ đã hết hiệu lực (hiệu lực từ 2016-2021).

Còn một số hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo: tường rào bao quanh trường và 01 khu sân chơi đã xuống cấp; hệ thống thoát nước chưa đảm bảo; cổng trường nhỏ, khuất sâu và có hướng đi vào từ phía sau trường không thuận tiện cho việc quản lý học sinh; một số phòng bộ môn còn thiếu trang thiết bị đặc thù; trang thiết bị phục vụ thư viện chưa đầy đủ; số lượng máy tính, máy in của nhà trường chưa đáp ứng đủ nhu cầu học tập và làm việc. Nhà trường chưa mua được thiết bị dạy học lớp 8; thiết bị dạy học lớp 9 đã cũ, hiệu quả sử dụng không cao; số đầu sách tham khảo theo Chương trình GDPT 2018 chưa nhiều.

IV. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Đối với Hiệu trưởng và Trường THCS Ninh Vân

1.1. Rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; xác định rõ trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu trên.

1.2. Tham mưu với cấp có thẩm quyền bố trí giáo viên, nhân viên cho nhà trường đảm bảo đủ số lượng, phù hợp về cơ cấu, chủng loại theo quy định.

1.3. Thực hiện quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS đúng quy định tại Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Chỉ đạo thực hiện công tác thu các khoản bằng hình thức không dùng tiền mặt theo hướng dẫn tại Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 của Sở GDĐT. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; việc áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, hiện đại phù hợp với đặc trưng bộ môn vào giảng dạy.

1.4. Đẩy nhanh tiến độ mua sắm thiết bị dạy học lớp 8 và có kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học lớp 9 theo Chương trình GDPT 2018; tăng cường kinh phí mua sắm bổ sung các đầu sách tham khảo theo Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục tham mưu các cấp có thẩm quyền đầu tư kinh phí xây dựng tường bao; cải tạo, nâng cấp các hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo cho nhà trường.

2. Đối với Phòng GDĐT huyện Hoa Lư

2.1. Theo dõi, đôn đốc Trường THCS Ninh Vân thực hiện những kiến nghị của Sở GDĐT đối với nhà trường.

2.2. Tham mưu UBND huyện Hoa Lư bố trí đủ giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, chủng loại theo quy định cho nhà trường.

2.3. Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các trường THCS trên địa bàn trong việc quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS.

3. Đối với UBND xã Ninh Vân (huyện Hoa Lư)

Tiếp tục quan tâm đầu tư kinh phí đầu tư kinh phí xây dựng tường bao; cải tạo, nâng cấp các hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo cho nhà trường.

Trên đây là Kết luận về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Ninh Vân, huyện Hoa Lư. Yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và niêm yết công khai kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật. /.

Nơi nhận:

- Trường THCS Ninh Vân;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Ông Đinh Văn Khâm - PGĐ Sở GDĐT;
- Phòng GDTrH Sở;
- Phòng GDĐT huyện Hoa Lư;
- UBND xã Ninh Vân (huyện Hoa Lư);
- Lưu: TTr, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA



Phan Việt Dũng

PHAN VIỆT DŨNG